TOÀ PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2026/HS-PT
Ngày: 10/03/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Bà Hoàng Thị Bích Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tùng - Thư ký viên.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Điệp và ông Nguyễn Huy Hải, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 10/03/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, mở phiên tòa công khai, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 764/2025/TLPT-HS ngày 04/12/2025, do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua là Công ty Cổ phần kinh doanh F đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

1. Trần Quang Ch, sinh năm 1987; HKTT: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (này là xã Đ, tỉnh Hưng Yên); giới tính: Nam; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ch1, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Ch2, sinh năm 1966; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1985; HKTT: khu B, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh); giới tính: Nam; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là Bùi Minh Ph, sinh năm 1986 và có 05 con: con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

+ Công ty Cổ phần Kinh doanh F;

+ Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Tân H; chức vụ: Chuyên viên; địa chỉ: P310-A10-TT Viện N, phường K, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/5/2024, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành kiểm tra hành chính về xuất nhập cảnh tại Phòng 15A01 tòa SC, chung cư V, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh do chị Trần Thị Thúy Q, sinh năm 1991. HKTT: Khu 2, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh làm chủ. Thông qua chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1991, HKTT: Khu K, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh làm nghề môi giới bất động sản, căn hộ cho thuê. Ngày 01/3/2024, chị Q có ký hợp đồng thuê nhà với chị Nông Thị Th2, sinh năm 1997, HKTT: thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 01/3/2024, thời hạn thuê là 12 tháng, với giá 18.000.000d/tháng, đã thanh toán trước 06 tháng. Chị Q khai, sau khi bàn giao nhà cho chị Th2 thì không đến căn hộ, không biết ai ở đó. Chị Th2 khai được một người đàn ông Trung Quốc tên là "Xiao M" nhờ đứng tên thuê căn hộ kể trên, do có quen biết từ trước nên chị Th2 đã đồng ý đi cùng Xiao M đến căn hộ gặp chị Q và ký kết hợp đồng, Xiao M là người trả tiền thuê, cầm hợp đồng và chìa khóa phòng. Sau khi thuê căn hộ, chị Th2 không ở đó mà cho Xiao M sử dụng, việc Xiao M sử dụng như thế nào thì chị Th2 hoàn toàn không biết. Chị Th2 khai chỉ tình cờ quen biết được Xiao M từ cuối năm 2023 đến tháng 4/2024 do mâu thuẫn cá nhân nên đã chia tay, chị Th2 đã xóa toàn bộ tài khoản, tin nhắn giữa hai người nên không còn liên hệ với Xiao M nửa. Khi quen biết nhau, chỉ Th2 chỉ được Xiao M cho biết tên, không cho biết thông tin nào khác. Qua kiểm tra Phòng quản lý xuất nhập cảnh phát hiện 01 người Trung Quốc dang tạm trú là Mi Chun Ch, sinh ngày 08/01/1990, số CMND: 622727199001088xxx, HKTT: Số 10 tổ M, thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Cam Túc, Trung Quốc. Mi Chun Ch không có hộ chiếu, thị thực và khai nhận đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, tại kết quả tra cứu số 945/KQTC ngày 02/5/2024 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh xác định Mi Chun Ch không có thông tin nhập cảnh vào Việt Nam. Cùng thời điểm trên Trần Quang Ch, sinh năm 1987, HKTT: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình làm nghề lái xe tắcxi, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 17A-137.xx đến đón Mi Chun Ch. Phòng quản lý xuất nhập cảnh đã mời Ch và Mi Chun Ch về trụ sở làm việc. Tạm giữ của Mi Chun Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max màu xanh đã qua sử dụng số IMEI1: 353795820469177, số IMEI 2: 353795820455093. Ngày 08/5/2024, Trần Quang Ch đến Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú và giao nộp 01 xe ô tô biển kiểm soát 17A- 137.xx số máy G4LCJF704674, số khung RLUA141BAKN014869 xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận kiểm định DA-4388071 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 17A-137.xx (bản gốc) và 01 điện thoại di động vỏ trắng xanh nhãn hiệu OPPO, số IMEI 869679050929547.

Quá trình điều tra Mi Chun Ch khai nhận tại Trung Quốc do không có công việc ổn định, qua mạng xã hội Tiktok đã được một người Trung Quốc tên là "Lao Y" giới thiệu sang Việt Nam làm việc cho người này và hứa sẽ trả lương 1,5 vạn nhân dân tệ/tháng. Toàn bộ quá trình sang Việt Nam, bố trí nơi ở do "Lao Y" sắp xếp cho Mi Chun Ch. Khoảng 19 giờ ngày 25/02/2024, Mi Chun Ch bắt xe khách từ tỉnh Cam Túc, Trung Quốc, đến tối ngày 29/02/2024 đến thành phố P, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc. Khoảng 18 giờ ngày 01/3/2024, Mi Chun Ch được sắp xếp lên một chiếc thuyền máy đi theo đường biển từ Trung Quốc để nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Khoảng 21 giờ cùng ngày thì đến bờ biển Việt Nam. Mi Chun Ch khai không rõ là ở địa phận nào của Việt Nam. Sau đó được một ô tô loại 4 chỗ ngồi đón và trở đi tiếp, Mi Chun Ch khai do trời tối nên không rõ các đặc điểm của xe ô tô, đến sáng ngày 02/3/2024 thì đến Chung cư V, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây có một người Trung Quốc ra đón và dưa Mi Chun Ch lên Phòng 15A01 Chung cư V. Mi Chun Chén khai chỉ biết người này họ "Chen", không rõ thông tin, nhân thân lai lịch cụ thể.

Quá trình điều tra, Trần Quang Ch khai nhận bản thân làm nghề lái xe tắc xi dịch vụ và thường xuyên đỗ xe ở số 29, đường N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để chở khách. Khoảng đầu tháng 3/2024, Ch có chở một người Trung Quốc (sau Ch biết người Trung Quốc tên là Mi Chun Ch) từ địa chỉ trên về Chung cư V, phường S, thành phố B. Ch khai bản thân đã từng đi lao động tại Đài Loan từ năm 2007 đến năm 2014 thì về nước nên biết ít tiếng Trung Quốc nên Mi Chun Ch đã xin kết bạn Wechat và Zalo với Ch. Sau đó, Ch nhiều lần chở Mi Chun Ch đi mua đồ, đi đón chị Ma Xiao Q, sinh năm 1998 là vợ của Mi Chun Ch ở sân bay Nội Bài về Chung cư V và đưa đi ăn ở Hà Nội (địa điểm cụ thể Ch không nhớ), Ch và chị Ma Xiao Q có kết bạn Wechat với nhau. Ngày 02/5/2024, Ch đến đón Mi Chun Ch tại sảnh của Chung cư V thì đồng chí Nguyễn Văn L, cấp bậc Thiếu tá, chức vụ Phó đội trưởng thuộc Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh đến làm việc. Ch có hỏi lý do tại sao yêu cầu Ch về làm việc thì có cán bộ Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh thông báo cho Ch biết Mi Chun Ch là người Trung Quốc không có hộ chiếu, đã nhập cảnh vào Việt Nam trái phép nên mời Ch về để phục vụ công tác điều tra. Sau đó Ch đã về Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh để làm việc. Chiều ngày 02/5/2024, khi làm việc xong Ch được về và tiếp tục đi lái xe tắcxi. Sau đó chị Ma Xiao Q liên lạc Wechat với Ch nói cho Ch biết Mi Chun Ch không có hộ chiếu, nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và nhờ Ch xem có quen ai xin giúp Mi Chun Ch để không bị xử lý. Khoảng 22 giờ ngày 02/5/2024, Ch điện thoại cho bạn xã hội là Nguyễn Thanh S, sinh năm 1985, HKTT: khu B, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh qua ứng dụng Zalo và nhờ S giúp cho một người Trung Quốc (đối tượng Mi Chun Ch) do không có giấy tờ, đang bị Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh kiểm tra, xử lý được tiếp tục ở lại Việt Nam. S đồng ý và hẹn Ch đến nhà S ở khu B để nói chuyện cụ thể và gửi cho Ch vị trí nhà của S qua ứng dụng Zalo. Khoảng 09 giờ ngày 03/5/2024, Ch điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 17A-137.xx của Ch dưa chị Ma Xiao Q đến nhà của S và nhờ S lo giúp cho Mi Chun Ch không bị xử lý, không bị bắt giữ. Qua trao đổi thì S biết

được Mi Chun Ch không có giấy tờ hộ chiếu nhập cảnh Việt Nam nên đã bị Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh giữ. Khi mới gặp nhau, Ch là người phiên dịch cho chị Ma Xiao Q và S, tuy nhiên do Ch không thể dịch hết những câu nói bằng tiếng Trung Quốc của chị Ma Xiao Q nên Ch đã điện thoại nhờ chị Dương Thị Ngọc B, sinh năm 1994, HKTT: V 128, khu K, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh là bạn của Ch phiên dịch. Ch gọi điện cho chị B qua ứng dụng Messenger và bật loa ngoài để phiên dịch cuộc trò chuyện giữa S và chị Ma Xiao Q. Chị B khai, chỉ được Ch nhờ giúp phiên dịch, không biết và không tham gia vào công việc giữa S và chị Ma Xiao Q.

Cuộc gọi vào lúc 09 giờ 19 phút, thời gian cuộc gọi là 13 phút 33 giây, nội dung cuộc trò chuyện như sau: S nói: "Trước 10 giờ chuẩn bị 150.000.000 đồng, 02 bộ quần áo ngủ để tôi mang vào nói chuyện với các "sếp" và đưa quần áo cho chồng". Chị Ma Xiao Q hỏi: "Nếu bây giờ đưa tiền thì có chắc chồng của tôi được thả hay không ?". S trả lời: "Chắc chắn, không phải lo, bởi vì anh đã nói chuyện với các sếp trên hết rồi. Bây giờ đưa tiền thì sớm nhất là tối nay được tha, muộn nhất là thứ hai vì hai hôm tới là thứ bảy và chủ nhật". Chị Ma Xiao Q nói: "Bây giờ thì không có tiền mặt ở đây". S nói: "Phải chuẩn bị 150.000.000 đồng tiền mặt để tôi lên nói chuyện với các sếp".Chị Ma Xiao Q nói: "Bây giờ tôi đi rút tiền, nhưng lấy gì đảm bảo là đưa tiền cho các anh thì chồng tôi sẽ được thả?". S trả lời: "Cứ yên tâm".

Do chị Ma Xiao Q không có tiền Việt Nam nên Ch đã điện thoại cho chị Trần Thị H, sinh năm 1999, HKTT: Số nhà 50, đường L, phường K, thành phố B để nhờ đổi tiền từ tiền Trung Quốc (Nhân dân tệ) sang tiền Việt Nam (Việt Nam đồng). Bản thân chị H làm nghề phiên dịch tiếng Trung Quốc và có quen biết Ch từ trước. Chị H đồng ý và hẹn Ch đến nhà của chị H để đổi tiền. Ch điều khiển xe ô tô trở chị Ma Xiao Q đến nhà chị H để đổi tiền. Tại nhà của chị H, chị Ma Xiao Q trao đổi với chị H để chuyển tiền Trung Quốc qua ứng dụng Alipay, tổng cộng chị Ma Xiao Q đã chuyển cho chị H hai lần, lần thứ nhất chuyển số tiền là 42.857 NDT đổi sang tiền mặt số tiền 150.000.000 đồng (gồm 02 cọc mệnh giá 500.000 đồng mỗi cọc 100 tờ) và một cọc gồm tiền mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng (cộng vào đủ số tiền 50.000.000 đồng), số tiền này Ch nhận từ chị H và để vào một chiếc túi màu đen và đưa lại cho chị Ma Xiao Q; lần thứ hai chị Ma Xiao Q chuyển số tiền là 1714 NDT đổi sang tiền mặt số tiền 6.000.000 đồng số tiền này chị Ma Xiao Q cầm và sử dụng. Quá trình điều tra chị H khai nhận, chỉ đổi tiền giúp Ch do Ch nói là cần tiền mặt gấp và có quen biết Ch từ trước, ngoài ra không đổi tiền cho ai khác, chị H chỉ đổi tiền theo tỉ giá của Ngân hàng tại thời điểm đó là 1 đồng Nhân dân tệ đổi 3.500 Việt Nam đồng. Sau khi đổi tiền xong, Ch điều khiển xe ô tô dưa chị Ma Xiao Q quay trở về nhà S, trên đường về Ch vào một cửa hàng tạp hóa bên đường mua một túi bánh màu đỏ. Khi đi đến nhà S, Ch để túi bánh lên bàn uống nước và đưa số tiền 150.000.000 đồng cho S thì S bảo để số tiền đó vào cùng với gói quà. Lúc này là khoảng 10 giờ cùng ngày, chị Ma Xiao Q muốn trao đổi với S nên Ch tiếp tục gọi diện cho chị B để nhờ phiên dịch.

Cuộc gọi vào lúc 10 giờ, thời gian cuộc gọi là 7 phút 23 giây, nội dung cuộc trò chuyện như sau: Chị Ma Xiao Q nói: "Bây giờ tôi đưa tiền thì chắc chắn chồng

tôi được thả ra không, lúc đưa tiền cho các sếp thì có được đi cùng không?". Ngoài ra trong cuộc điện thoại này chị Ma Xiao Q có nhiều lần hỏi lại S về việc sau khi đưa tiền có chắc cho chồng của người này được thả hay không do số tiền đưa cho S không phải nhỏ. S trả lời: "Yên tâm, anh đã nói chuyện với các sếp rồi, khi nào chồng em được thả thì anh sẽ cùng với em đi đón. Anh sẽ cho Ch đi theo và em cứ ở nhà anh", "Anh đã làm việc với các sếp rồi, các sếp đang họp. chiều sẽ có kết quả khi nào chồng em được thả".

Đến khoảng 11 giờ ngày 03/5/2024, S gọi điện cho anh Vũ Mạnh T, sinh năm 1991, HKTT: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang là bạn của S đến đón S bằng xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, màu trắng, biển kiểm soát 98A525.xx. Trước khi đi S dặn Ch và chị Ma Xiao Q ở nhà S đợi kết quả để S đi lo việc giúp (S khai lo cho Mi Chun Ch không bị xử lý, không bị bắt giữ) và cầm theo túi quà bên trong có số tiền 150.000.000 đồng lên xe của anh T. S bảo anh T, chở ra chi nhánh Ngân hàng V tại đường L, phường V, thành phố B. Sau đó S vào Ngân hàng nộp 80.000.000 đồng từ số tiền trên vào tài khoản số 0351000594xxx của S. Sau khi nộp tiền vào tài khoản của mình xong, S và anh T đi ra quán nước trên đường B, phường V, thành phố B. Do có ý thức chiếm đoạt từ trước số tiền của chị Ma Xaio Q, tại đây, S không gặp ai, cũng không liên hệ với ai để nhờ giúp cho Mi Chun Ch không bị bắt giữ và xử lý. Khoảng hơn 1 tiếng sau, anh T chở S quay về nhà S, lúc này S để túi quà cùng số tiền còn lại ở cốp xe ô tô của anh T. Khi vào nhà, gặp Ch và chị Ma Xiao Q thì S nói là cứ ngồi đợi kết quả và bảo chị Ma Xiao Q đi mua ít đồ dùng cá nhân gửi cho Mi Chun Ch. Sau đó, Ch trở chị Ma Xiao Q đi mua đồ và quay trở lại nhà S. Khoảng 14 giờ cùng ngày, S bảo Ch cùng chị Ma Xiao Q lên xe của anh T đi đến trụ sở Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh. S cùng chị Ma Xiao Q xuống xe và đi vào trụ sở Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, khi vào đến trụ sở, S cầm túi đồ (S khai trong có các đồ dùng cá nhân như nước uống, thuốc lá, quần áo và đồ ăn, không có tiền) đưa cho một cán bộ Phòng quản lý xuất nhập cảnh. Sau đó cả hai được anh T đưa về nhà S. Lúc này Ch lái xe ô tô về Khu phố B, phường V, S tiếp tục rủ anh T ra quán trà đá tại đường Bùi Thị X uống nước, sau đó anh T lái xe ô tô trở S quay về nhà thì không thấy chị Ma Xiao Q. còn ở nhà của S. S đi ra xe ô tô của anh T lấy túi quà bên trong có 70.000.000 đồng để trong cốp xe ô tô vào nhà và cất ở tủ gỗ kệ ti vi ở tầng 1 nhà S. Anh T khai, không được S trao đổi gì về sự việc giữa S, Ch và chị Ma Xiao Q, chỉ đến đón và đưa S đi theo yêu cầu của S. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 03/5/2024, Mi Chun Ch đang làm với với cán bộ Phòng xuất nhập cảnh, xin đi vệ sinh, lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quản lý Mi Chun Ch đã bỏ trốn. Quá trình điều tra Mi Chun Ch khai: Sau khi trốn khỏi Phòng xuất nhập cảnh đã đến một quán Internet gần Chung cư C. Mi Chun Ch không biết địa chỉ cụ thể và có mượn điện thoại của người đàn ông để điện thoại cho chị Ma Xiao Q nói đã trốn được ra ngoài hãy mang đồ đạc và liên lạc với Ch bảo Ch đến khu vực Chung cư P, ở đường H, phường V đón chị Ma Xiao Q để đi đón Mi Chun Ch ở quán Game trên đường N, phường V. Sau đó, Ch đã đón được vợ chồng Mi Chun Ch lên xe; khi trên xe Ch hỏi Mi Chun Ch vì sao mà đang làm việc với Công an lại được về thì Mi Chun Ch nói cho Ch biết là Mi Chun Ch bỏ trốn khỏi Cơ quan công an và nhờ

Ch tìm một căn nhà ở xa một chút cho an toàn (Ch hiểu là xa trung tâm thành phố B). Khi đó, Ch nghĩ đến thành phố T và di chuyển từ thành phố B đi thành phố T đi theo đường cao tốc và đi đến phường Đ, thành phố T. Khi đến phường Đ, Ch muốn thuê một nhà nghỉ cho vợ chồng Mi Chun Ch, khi Ch hỏi giấy tờ của chị Ma Xiao Q thì chị Ma Xiao Q nói là hộ chiếu, Visa của chị đang bị Công an giữ; Mi Chun Ch thì không có hộ chiếu nhập cảnh trái phép nên Ch không thể thuê được nhà nghỉ cho họ. Vì vậy, Ch lại chở vợ chồng Mi Chun Ch quay lại thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để tiếp tục tìm nhà của người dân cho thuê giúp Mi Chun Ch. Trong quá trình đang chở Mi Chun Ch thì anh Nguyễn Đức Tr, chức vụ Trưởng phòng, anh Phạm Văn L, chức vụ Đội trưởng và anh Nguyễn Đăng S1 cán bộ của Phòng quản lý xuất nhập cảnh có gọi điện cho Ch hỏi Ch có chở vợ chồng Mi Chun Ch không thì Ch trả lời là không chở họ. Trong khi đó Ch vẫn đang chở vợ chồng Mi Chun Ch đi tìm nhà. Các đồng chí Phòng quản lý xuất nhập cảnh yêu cầu Ch nếu có thông tin về vợ chồng Mi Chun Ch thì báo lại cho Cơ quan công an biết vì Mi Chun Ch đang bỏ trốn. Sau khi nhận được các cuộc gọi của Lãnh đạo, cán bộ Phòng quản lý xuất nhập cảnh, Ch thấy lo sợ bị liên lụy vì Ch biết Mi Chun Ch là người nhập cảnh Việt Nam trái phép, nên Ch nói với Mi Chua Ch là Ch không muốn liên quan đến họ nữa và đã để vợ chồng Mi Chun Ch xuống xe ở thị trấn L, huyện T, sau đó Ch lải xe về thành phố B. Ch cũng không thông báo lại cho Phòng quản lý xuất nhập cảnh biết việc Ch chở vợ chồng Mi Chun Ch đi tìm nhà và để họ xuống xe ở thị trấn L. Ch khai mặc dù biết rõ Mi Chun Ch không có hộ chiếu, nhập cảnh Việt Nam trái phép và đã bỏ trốn khỏi Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh nhưng khi được Mi Chun Ch nhờ đưa đi tìm nhà trọ Ch vẫn giúp vì Ch nghĩ khi chở họ thì họ sẽ trả Ch tiền tắcxi theo giá niêm yết là 13.000đ/1km và có thể họ sẽ thưởng thêm tiền cho Ch. Thực tế khi chở Mi Chun Ch bỏ trốn thì Ch và Mi Chun Ch chưa trao đổi thỏa thuận giá tiền chở. Ch khai do lo bị liên lụy nên không lấy tiền công chở vợ chồng Mi Chun Ch. Đối với Mi Chun Ch sau khi xuống xe tại thị trấn L, huyện T, Mi Chun Ch sử dụng điện thoại của vợ vào Google Map để tự chọn địa điểm xa Bắc Ninh tránh sự tìm kiếm của Công an tỉnh Bắc Ninh, tìm thấy thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, có chữ "Y" mang tính may mắn, sau đó cả hai vợ chồng Mi Chun Ch bắt xe ô tô tắc xi của hãng không quen biết đến thành phố V, cả hai vợ chồng vào thuê trọ tại một nhà nghỉ không nhớ tên tuổi và địa chỉ lo sợ bị Công an bắt lại, ngày 04/5/2024, Mi Chun Ch tiếp tục vào Google Map tìm kiếm địa điểm mới thấy địa chỉ thành phố H, vì có chữ "Y", sau đó hai vợ chồng lại bắt xe tắc xi của hãng không quen biết về thành phố H, tỉnh Hưng Yên thuê một khách sạn không nhớ tên và địa chỉ để ở. Ngày 05/5/2024, chị Ma Xiao Q quay về Phòng xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh để xin lại giấy tờ tuy thân, đến chiều ngày 06/5/2024, Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Phòng xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hưng Yên bắt giữ được Mi Chun Ch đang đi bộ tại đường C, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên và bàn giao cho Cơ quan ANDT để điều tra làm rõ như đã nêu trên.

Đối với số tiền 70.000.000 đồng còn lại mà S nhận của chị Ma Xiao Q, S khai nhận, ngày 04/5/2024, S lấy 40.000.000 đồng tiền mặt từ số tiền trên đưa cho cháu Nguyễn Hà Th, sinh năm 2003, HKTT: Ngõ 69, đường L, khu K phường C,

thành phố B (là cháu S) cầm ra Ngân hàng V để nộp số tiền 40.000.000 đồng vào tài khoản số 0351000594xxx của S. Ngày 06/5/2024, S tiếp tục lấy số tiền 20.000.000 đồng và nhờ Cao Tuấn Ph, sinh năm 2006 (là con riêng của vợ S) ra Ngân hàng V nộp số tiền 20.000.000 đồng này vào tài khoản 0351000594xxx của S. Ph, Th khai chỉ đi nộp tiền theo yêu cầu của S, không biết số tiền kể trên do đâu mà có. Số tiền còn lại 10.000.000 đồng, S đã chi tiêu cá nhân hết. Quá trình điều tra S khai, bản thân chỉ làm nghề kinh doanh tự do nên không có thẩm quyền, quyền hạn hay chức năng để giải quyết việc người Trung Quốc nhập cảnh, ở lại Việt Nam. Quá trình trao đổi với chị Ma Xiao Q, S nói đã liên hệ với các "sếp" để lo việc giúp cho Mi Chun Ch không bị xử lý, không bị bắt giữ, tuy nhiên thực tế trước đó, S không liên hệ với ai. S nói như vậy với mục đích để chị Ma Xiao Q tin rằng S có thể lo giúp cho Mi Chun Ch và đồng ý đưa số tiền 150.000.000 đồng cho S, sau khi chiếm đoạt được số tiền trên của chị Ma Xiao Q, S không trao đổi cho Ch và T biết mục đích chiếm đoạt của S, có được số tiền 150.000.000 đồng S đã sử dụng để phục vụ chi tiêu cho gia đình; ngoài ra S có chuyển tiền để trả nợ, do S vay thông qua các trang mạng internet (hiện S không nhớ đã vay ở trang mạng nào, việc vay mượn cũng không có hợp đồng).

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Ngày 02/5/2024, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh thu giữ của Mi Chun Ch: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max màu xanh đã qua sử dụng số IMEI1: 353795820469177, số IMEI 2: 353795820455093. Thu giữ của Ma Xiao Q: 01 thị thực số DA5831658EV.

Ngày 08/5/2024, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bắc Ninh thu giữ của Trần Quang Ch: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 17A-137.xx số máy G4LCJF704674, số khung RLUA141BAKN014869 xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận kiểm định DA-4388071 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 17A-137.35 (bản gốc) và 01 điện thoại di động vỏ trắng xanh nhãn hiệu OPPO, số IMEI 869679050929547.

Ngày 10/5/2024, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bắc Ninh thu giữ của Nguyễn Thanh S: 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI 356266761611885, số IMEI 3566266761173738, bên trong lắp sim số 0968.292.xxx.

Ngày 13/5/2024, chị Bùi Minh Ph (là vợ bị cáo Nguyễn Thanh S) nộp số tiền 150.000.000 đồng vào tài khoản số 39490904711600xxx của Công an tỉnh Bắc Ninh mở tại Ngân hàng V chi nhánh thành phố B để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của S gây ra.

Ngày 10/5/2024 và ngày 23/5/2024, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh đã trả chị Ma Xiao Q 01 thị thực số DA5831658EV và trả Mi Chun Ch: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max màu xanh đã qua sử dụng số IMEI1: 353795820469177, số IMEI 2: 353795820455093.

Vật chứng còn lại: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 17A-137.xx số máy G4LCJF704674, số khung RLUA141BAKN014869 xe đã qua sử

dụng, 01 giấy chứng nhận kiểm định DA-4386071 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 17A-137.xx (bản gốc) và 01 điện thoại di động vỏ trắng xanh nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng số IMEI 869679050929547 của Trần Quang Ch và 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI 356266761611885, số IMEI 3566266761173738, bên trong lắp sim số 0968.292.xxx của Nguyễn Thanh S liên quan đến hành vi phạm tội và số tiền 150.000.000 đồng do vợ Nguyễn Thanh S nộp để khắc phục hậu quả.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Quang Ch và Nguyễn Thanh S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2024/HSST ngày 25/9/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử phạt Trần Quang Ch 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang Ch cho Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh S 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh S cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 17A-137.xx số máy G4LCJF704674, số khung RLUA141BAKN014869 xe đã qua sử dụng, 01 giấy chứng nhận kiểm định DA-4386071 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 17A-137.xx (bản gốc) và 01 điện thoại di động vỏ trắng xanh nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng số IMEI 869679050929547 của Trần Quang Ch; 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI 356266761611885, số IMEI 3566266761173738, bên trong lắp sim số 0968.292.xxx của Nguyễn Thanh S.

Buộc Công ty Cổ phần Kinh doanh F phải nộp lại cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17001xxx, BKS 17A-137.xx mang tên Trần Quang Ch.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/10/2024, Công ty tài chính F có đơn kháng cáo đề nghị được giao lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17A-137.xx của Trần Quang Ch để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Công ty F giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội: Kháng cáo của Công ty Cổ phần Kinh doanh F hợp lệ, đủ điều kiện được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đúng tội, đúng pháp luật; sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên phần quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo đã có hiệu lực pháp luật. Về chiếc ô tô bị thu giữ, giấy chứng nhận đăng ký mang tên Trần Quang Ch và đã được Ch sử dụng làm phương tiện phạm tội. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định tịch thu sung Ngân sách là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Kinh doanh F; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của Công ty Cổ phần kinh doanh F làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Trong vụ án này, bị cáo Trần Quang Ch bị xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Thanh S bị xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Trần Quang Ch, Nguyễn Thanh S không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của Công ty F, thấy rằng, chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 17A-137.xx thuộc quyền sở hữu, quản lý và sử dụng của bị cáo Trần Quang Ch; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đứng tên Trần Quang Ch. Chiếc xe được xác định là công cụ, phương tiện mà bị cáo Ch đã sử dụng để thực hiện tội phạm. Cụ thể, bị cáo Ch đã dùng chiếc xe này để đưa đón vợ chồng Mi Chun Ch (người nhập cảnh trái phép) đi ăn, đi chơi, và đặc biệt là dùng để chở Mi Chun Ch chạy trốn từ thành phố B đi Từ Sơn và Tiên Du, cũng như đi tìm thuê nhà nhằm giúp Mi Chun Ch tiếp tục ở lại Việt Nam trái phép sau khi người này bỏ trốn khỏi cơ quan Công an. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung Ngân sách nhà nước xe ô tô nêu trên; đồng thời, buộc Công ty Cổ phần kinh doanh F (nơi bị cáo Ch cầm cố xe để vay tiền) phải nộp lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô bản gốc cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh) để xử lý là đúng. Bởi vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần kinh doanh F.

[6] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", Công ty Cổ phần kinh doanh F phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần kinh doanh F; giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 132/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh về xử lý vật chứng đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 17A-137.xx; cụ thể:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 17A-137.xx số máy G4LCJF704674, số khung RLUA141BAKN014869 xe đã qua sử dụng, 01 giấy chứng nhận kiểm định DA-4386071 cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 17A-137.xx (bản gốc).

Buộc Công ty Cổ phần Kinh doanh F phải nộp lại cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17001xxx, BKS 17A-137.xx mang tên Trần Quang Ch.

2. Công ty Cổ phần kinh doanh F phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000257 ngày 22/10/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- các bị cáo (theo đ/c);
- Lưu Phòng HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Chu Thành Quang